

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện lập quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, vùng huyện
và quy hoạch chung đô thị trên địa bàn tỉnh Kiên Giang đến năm 2025**

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Nghị quyết số 751/2019/UBTVQH14 ngày 16 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về giải thích một số điều của Luật Quy hoạch;

Căn cứ Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 01 tháng 3 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường chấn chỉnh công tác quy hoạch xây dựng, quản lý phát triển đô thị theo quy hoạch được duyệt;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội XI Đảng bộ tỉnh Kiên Giang nhiệm kỳ 2020-2025;

Căn cứ Chương trình số 09-CTr/TU ngày 15 tháng 4 năm 2021 của Tỉnh ủy về Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội XI Đảng bộ tỉnh, nhiệm kỳ 2020-2025.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện lập quy hoạch xây dựng vùng huyện, vùng liên huyện; quy hoạch chung đô thị trên địa bàn tỉnh Kiên Giang đến năm 2025, với nội dung chủ yếu như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Rà soát, cụ thể hóa Đồ án Quy hoạch xây dựng (QHXD) vùng tỉnh Kiên Giang đến năm 2025 tại Quyết định số 1180/QĐ-UBND ngày 02/6/2010; Chương trình Phát triển đô thị toàn tỉnh Kiên Giang đến năm 2025 tại Quyết định số 988/QĐ-UBND ngày 28/04/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh; điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội tỉnh Kiên Giang đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 tại Quyết định số 388/QĐ-TTg ngày 10/04/2018; Kế hoạch phân loại đô thị toàn quốc giai đoạn 2021 - 2030 tại Quyết định số 241/QĐ-TTg ngày 24/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tổ chức triển khai các QHXD vùng liên huyện, vùng huyện và quy hoạch chung đô thị trên địa bàn tỉnh đến năm 2025, làm cơ sở để triển khai lập các quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết đô thị.

- Phân công cụ thể cho các Sở, ban ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các



huyện, thành phố để chủ động triển khai, phối hợp, thực hiện QHXD, quy hoạch đô thị theo kế hoạch.

2. Yêu cầu

- Các quy hoạch cần được tiến hành khẩn trương, đảm bảo chất lượng, đồng bộ, có sự phối hợp giữa các Sở, ban ngành, địa phương và các đơn vị tư vấn có liên quan, đáp ứng tiến độ.
- Đảm bảo tính khả thi, hiệu quả, phù hợp thực tiễn quản lý và phát triển; đảm bảo trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt QHXD, quy hoạch đô thị theo đúng quy định pháp luật.

II. NỘI DUNG

1. Đối với QHXD vùng liên huyện

- Triển khai lập QHXD vùng liên huyện cho 4 vùng gồm: vùng tứ giác Long Xuyên, vùng Tây Sông Hậu, vùng bán đảo Cà Mau (vùng U Minh Thượng) và vùng hải đảo.
- Ưu tiên lập QHXD vùng tứ giác Long Xuyên và vùng hải đảo trong năm 2023. Tiếp tục triển khai lập QHXD vùng Tây Sông Hậu và vùng bán đảo Cà Mau (vùng U Minh Thượng) trong năm 2024.

(Chi tiết tại Phụ lục 1 đính kèm)

2. Đối với QHXD vùng huyện

- Tổ chức thực hiện QHXD vùng huyện đã phê duyệt theo quy định của pháp luật đối với các huyện Tân Hiệp, Giồng Riềng, Gò Quao.
- Đẩy nhanh tiến độ công tác lập, thẩm định, trình phê duyệt QHXD vùng huyện cho các huyện Kiên Lương, Vĩnh Thuận, An Biên; tập trung hoàn thành trong năm 2021.
- Tiếp tục tổ chức lập QHXD vùng huyện cho các huyện Châu Thành, Hòn Đất, An Minh, U Minh Thượng và Giang Thành trong giai đoạn 2021 - 2022; tập trung hoàn thành trong năm 2022.

(Chi tiết tại Phụ lục 2 đính kèm)

3. Đối với Quy hoạch chung đô thị

- Tổ chức lập mới hoặc điều chỉnh các đồ án Quy hoạch chung đô thị trình cấp thẩm quyền phê duyệt, làm cơ sở rà soát điều chỉnh Quy hoạch phân khu, Quy hoạch chi tiết, tạo hành lang pháp lý để thu hút và kêu gọi đầu tư phát triển đô thị. Cụ thể như sau:

+ Trong năm 2021: tập trung đẩy nhanh tiến độ lập, thẩm định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt các đồ án như: điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Rạch Giá đến năm 2040, điều chỉnh Quy hoạch chung đô thị Kiên Lương đến năm 2040, Quy hoạch chung đô thị mới Tắc Cậu, Quy hoạch chung đô thị Kiên Hải; trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt Quy hoạch chung thành phố và Khu kinh tế cửa khẩu Hà Tiên đến năm 2040.

+ Giai đoạn 2021 - 2022: tổ chức lập Quy hoạch chung thành phố Phú Quốc đến năm 2040; tổ chức lập Quy hoạch chung đô thị mới Thổ Sơn, Quy hoạch chung đô thị U Minh Thượng; tổ chức lập Quy hoạch chung các đô thị Minh Lương, Tân Hiệp, Giồng Riềng, Gò Quao, Thứ Ba, Thứ 11, Vĩnh Thuận, Hòn Đất, Sóc Sơn trên phạm vi toàn thị trấn.

+ Giai đoạn 2022 - 2023: tổ chức lập điều chỉnh Quy hoạch chung đô thị Tân Khánh Hòa (huyện Giang Thành), đô thị Thuận Hưng (huyện Giồng Riềng), đô thị Thứ 7 (huyện An Biên); tổ chức lập Quy hoạch chung các đô thị Hòn Tre, An Sơn, Lại Sơn, Nam Du (huyện Kiên Hải), Xẻo Nhàu (huyện An Minh).

+ Giai đoạn 2023 - 2024: tổ chức lập Quy hoạch chung các đô thị Mỹ Lâm (huyện Hòn Đất), Vĩnh Phú (huyện Giang Thành), Thạnh Đông A, Thạnh Đông, Cây Dương (huyện Tân Hiệp), Định An (huyện Gò Quao), Long Thạnh (huyện Giồng Riềng), Bình Minh (huyện Vĩnh Thuận), Nhà Ngang (huyện U Minh Thượng).

(Chi tiết tại Phụ lục 3 đính kèm).

4. Đối với Quy hoạch phân khu đô thị (tại các đô thị Rạch Giá, Hà Tiên, Phú Quốc) và Quy hoạch chi tiết khu trung tâm thị trấn, đô thị (tại các địa phương còn lại)

Giao Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Ban Quản lý Khu kinh tế Phú Quốc xây dựng kế hoạch triển khai tổ chức lập các đồ án quy hoạch này trong giai đoạn 2021 - 2023 phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Xây dựng) xem xét, tham mưu, chỉ đạo.

III. KINH PHÍ

- Tổng kinh phí dự kiến để lập các QHXD liên huyện, vùng huyện và Quy hoạch chung đô thị trong cả giai đoạn 2020 - 2024 khoảng 134.288 triệu đồng. Trong đó:

- + Kinh phí lập các QHXD vùng liên huyện là khoảng: 17.024 triệu đồng.
- + Kinh phí lập các QHXD vùng huyện là khoảng: 25.629 triệu đồng.
- + Kinh phí lập các Quy hoạch chung đô thị khoảng: 91.635 triệu đồng.
- Tổng kinh phí dự kiến được phân kỳ theo các năm

(Chi tiết tại Phụ lục 4 đính kèm).

- Nguồn vốn thực hiện các đồ án quy hoạch dự kiến sử dụng từ các nguồn: vốn ngân sách nhà nước, vốn tài trợ của doanh nghiệp và các nguồn vốn hợp pháp khác. Đối với quy hoạch vùng liên huyện, vùng huyện sử dụng vốn ngân sách nhà nước. Đối với quy hoạch chung đô thị kết hợp sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và nguồn vốn tài trợ từ các doanh nghiệp.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Xây dựng

- Tổ chức lập, thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt các QHXD vùng liên huyện trên địa bàn tỉnh. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng

nhân dân tỉnh quyết định trước khi phê duyệt các đồ án QHXD vùng liên huyện.

- Tổ chức thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt các đồ án QHXD vùng huyện, quy hoạch chung đô thị.

- Tổ chức lập Quy hoạch chung thành phố Phú Quốc đến năm 2040. Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế Phú Quốc, Ủy ban nhân dân thành phố Phú Quốc tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh để trình Bộ Xây dựng thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo thẩm quyền.

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân thành phố Hà Tiên tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh để trình Bộ Xây dựng thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch chung thành phố và Khu kinh tế cửa khẩu Hà Tiên theo thẩm quyền.

2. Ban Quản lý Khu kinh tế Phú Quốc

- Phối hợp với Sở Xây dựng, các Sở, ban ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân thành phố Phú Quốc tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Bộ Xây dựng thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch chung thành phố Phú Quốc đến năm 2040 theo thẩm quyền.

- Chủ trì, phối hợp Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân thành phố Phú Quốc rà soát, xây dựng kế hoạch triển khai tổ chức lập mới hoặc điều chỉnh quy hoạch phân khu đô thị, quy hoạch chi tiết đô thị, quy hoạch phân khu chức năng trên địa bàn quản lý trong giai đoạn 2021 - 2023 phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

3. Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh

- Phối hợp Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Tiên và các ngành có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Bộ Xây dựng thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch chung thành phố và Khu kinh tế cửa khẩu Hà Tiên.

- Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân thành phố Hà Tiên, Sở Xây dựng và các ngành có liên quan xây dựng kế hoạch và tổ chức lập mới hoặc điều chỉnh quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết các khu chức năng này trong Khu kinh tế cửa khẩu Hà Tiên trong gian đoạn 2022-2023, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

4. Ủy ban nhân dân thành phố Phú Quốc

- Phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế Phú Quốc, các Sở, ban ngành có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh để trình Bộ Xây dựng thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch chung thành phố Phú Quốc đến năm 2040 theo thẩm quyền.

- Phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế Phú Quốc rà soát, xây dựng kế hoạch triển khai tổ chức lập mới hoặc điều chỉnh quy hoạch đô thị, QHXD trên địa bàn thành phố Phú Quốc.

5. Ủy ban nhân dân thành phố Hà Tiên

- Phối hợp với Sở Xây dựng và các Sở, ngành có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Bộ Xây dựng thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt

Quy hoạch chung thành phố và Khu kinh tế cửa khẩu Hà Tiên theo thẩm quyền.

- Rà soát, xây dựng kế hoạch triển khai tổ chức lập mới hoặc điều chỉnh quy hoạch phân khu đô thị, quy hoạch chi tiết đô thị, quy hoạch phân khu chức năng trên địa bàn quản lý (trừ các khu chức năng thuộc Khu kinh tế cửa khẩu Hà Tiên) trong giai đoạn 2021 - 2023 phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh trong việc xây dựng kế hoạch và tổ chức lập mới hoặc điều chỉnh quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết các khu chức năng thuộc Khu kinh tế cửa khẩu Hà Tiên.

6. Ủy ban nhân dân thành phố Rạch Giá

- Phối hợp với Sở Xây dựng và các Sở, ngành có liên quan tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh trình Bộ Xây dựng có ý kiến thống nhất trước khi Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo thẩm quyền đối với điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Rạch Giá đến năm 2040.

- Rà soát, xây dựng kế hoạch triển khai tổ chức lập mới hoặc điều chỉnh quy hoạch phân khu đô thị, quy hoạch chi tiết đô thị, quy hoạch phân khu chức năng trên địa bàn quản lý (trừ các khu chức năng thuộc Khu kinh tế cửa khẩu Hà Tiên) trong giai đoạn 2021 - 2023 phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

7. Ủy ban nhân dân các huyện còn lại thuộc tỉnh

- Khẩn trương thực hiện tổ chức lập QHXD vùng huyện, quy hoạch chung đô thị trên địa bàn huyện đáp ứng quy định của pháp luật và kế hoạch này.

- Rà soát, xây dựng kế hoạch triển khai tổ chức lập mới hoặc điều chỉnh quy hoạch phân khu chức năng, quy hoạch chi tiết đô thị trên địa bàn quản lý trong giai đoạn 2021 - 2023 phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

8. Sở Tài chính

Cân đối, đảm bảo nguồn kinh phí (theo phân kỳ) để các huyện, thành phố thực hiện công tác lập quy hoạch đảm bảo theo Kế hoạch này.

9. Các Sở: Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Nghiên cứu, tham gia sâu các lĩnh vực của ngành quản lý vào công tác lập QHXD vùng huyện, quy hoạch đô thị. Đặc biệt là quy hoạch các công trình trọng điểm của ngành, phải rà soát thống nhất với QHXD, quy hoạch đô thị.

10. Sở Tài nguyên và Môi trường

Phối hợp chặt chẽ với Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Ban Quản lý Khu kinh tế Phú Quốc trong công tác lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, phải bám sát QHXD vùng huyện, quy hoạch đô thị đã được lập, phê duyệt, đảm bảo tính thống nhất.

11. Các Sở, ban ngành khác có liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, tham gia tích cực và có hiệu quả vào quá trình lập, thẩm định QHXD vùng liên huyện, vùng huyện và quy hoạch chung đô thị.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện lập Quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, vùng huyện và Quy hoạch chung đô thị trên địa bàn tỉnh Kiên Giang đến năm 2025. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị phối hợp, đề xuất về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Xây dựng) để chỉ đạo xử lý.

Giao Sở Xây dựng làm cơ quan đầu mối theo dõi, đôn đốc thực hiện Kế hoạch này. Định kỳ 06 tháng báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện./. *truy*

Nơi nhận:

- Bộ Xây dựng;
- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Các Sở, ban ngành cấp tỉnh;
- Ban QLKKT Phú Quốc;
- UBND các huyện, thành phố;
- LĐVP; P.KT; P.TH;
- Lưu: VT, hđtan.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Nhân

Phụ lục I
DANH MỤC LẬP CÁC QHXD VÙNG LIÊN HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH
(Kèm theo Kế hoạch số 148 /KH-UBND ngày 23 /7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Tên quy hoạch	Kinh phí dự kiến (triệu đồng)	Kế hoạch triển khai				
			Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
I	QHXD vùng liên huyện	17.024					
1	Vùng Tứ giác Long Xuyên	4.985			x		
2	Vùng Tây Sông Hậu	4.476				x	
3	Vùng U Minh Thượng	4.396				x	
4	Vùng hải đảo	3.167			x		

Phụ lục II
DANH MỤC LẬP CÁC QHXD VÙNG HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH
(Kèm theo Kế hoạch số 148 /KH-UBND ngày 23/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Tên quy hoạch	Kinh phí dự kiến (triệu đồng)	Kế hoạch triển khai				Ghi chú
			Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	
II	QHXD Vùng huyện	25.629					
1	Vùng huyện Gò Quao	2.155	x				(Đã ghi vốn GD 2016-2020)
2	Vùng huyện Giồng Riềng	2.377	x				
3	Vùng huyện Tân Hiệp	2.150		x			
4	Vùng huyện An Biên	2.616		x			(Đã ghi vốn)
5	Vùng huyện Kiên Lương	2.140		x			
6	Vùng huyện Vĩnh Thuận	2.134		x			
7	Vùng huyện Châu Thành	2.382		x			Tạm tính
8	Vùng huyện Hòn Đất	2.968		x			Tạm tính
9	Vùng huyện An Minh	2.410		x			Đang lập nhiệm vụ
10	Vùng huyện U Minh Thượng	2.163		x			Tạm tính
11	Vùng huyện Giang Thành	2.134		x			Đang lập nhiệm vụ
12	Vùng huyện Kiên Hải (QHCD các xã đảo thuộc huyện Kiên Hải)			x			Vốn tài trợ

*** Ghi chú:**

1. Đồ án Quy hoạch xây dựng vùng huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang đến năm 2040 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2938/QĐ-UBND ngày 23/12/2020.
2. Đồ án Quy hoạch xây dựng vùng huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang đến năm 2040 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2937/QĐ-UBND ngày 23/12/2020.
3. Đồ án Quy hoạch xây dựng vùng huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang đến năm 2035 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1158/QĐ-UBND ngày 11/05/2021.
4. Nhiệm vụ Quy hoạch xây dựng vùng huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang đến năm 2040 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2610/QĐ-UBND ngày 12/11/2019.
5. Nhiệm vụ Quy hoạch xây dựng vùng huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang đến năm 2040 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2578/QĐ-UBND ngày 06/11/2019.
6. Nhiệm vụ Quy hoạch xây dựng vùng huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang đến năm 2040 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2530/QĐ-UBND ngày 31/10/2020.
7. Quy hoạch xây dựng vùng huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang đã được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương lập tại Công văn số 881/VP-KT ngày 08/02/2021 của Văn phòng UBND tỉnh.
8. Quy hoạch xây dựng vùng huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang đã được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương lập tại Công văn số 882/VP-KT ngày 08/02/2021 của Văn phòng UBND tỉnh.
9. Quy hoạch xây dựng vùng huyện Châu Thành, Hòn Đất, U Minh Thượng đã được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương lập tại Thông báo số 374/TB-VP ngày 01/06/2021 của Văn phòng UBND tỉnh Kiên Giang.
10. Quy hoạch chung xây dựng các xã đảo huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang đã được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương cho Công ty Tư vấn ĐTXD Kiên Giang tài trợ sản phẩm tại công văn số 1104/VP-KTCN ngày 05/03/2019 của Văn phòng UBND tỉnh.

Phụ lục III
DANH MỤC LẬP CÁC QUY HOẠCH CHUNG ĐÔ THỊ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH
(Kèm theo Kế hoạch số 148 /KH-UBND ngày 25/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Tên quy hoạch	Kinh phí dự kiến (triệu đồng)	Kế hoạch triển khai				Ghi chú
			Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	
III	Quy hoạch chung đô thị	91.635					
1	Điều chỉnh QHC thành phố Rạch Giá	6.326	x				Đã ghi vốn GD 2016-2020
2	QHC thành phố Phú Quốc		x				Vốn tài trợ
3	QHC thành phố và Khu KT cửa khẩu Hà Tiên	12.600	x				Đã ghi vốn GD 2016-2020
4	QHC đô thị Kiên Lương	2.421	x				Đã phê duyệt NVQH
5	QHC đô thị Hòn Đất	3.651		x			Tạm tính
6	QHC đô thị Sóc Sơn	3.836		x			Tạm tính
7	QHC đô thị Tân Hiệp	4.039	x				Đã có chủ trương
8	QHC đô thị Minh Lương	4.250	x				Đã có chủ trương
9	QHC đô thị Giồng Riềng	4.004	x				Đã có chủ trương
10	QHC đô thị Gò Quao	2.694	x				Đã có chủ trương
11	QHC đô thị Thứ Ba	3.571	x				Đã có chủ trương
12	QHC đô thị Thứ 11	3.188		x			Đã có chủ trương 433 ha
13	QHC đô thị Vĩnh Thuận	3.665		x			Tạm tính
14	QHC đô thị Hòn Tre	2.500			x		Tạm tính
15	QHC đô thị Tân Khánh Hòa (Đầm Chít)	2.737			x		Tạm tính
16	QHC đô thị U Minh Thượng	2.892		x			Đã có chủ trương
17	QHC đô thị Thứ Bảy	2.753			x		Tạm tính
18	QHC đô thị Thổ Châu	2.746					Tạm tính
19	QHC đô thị mới Tắc Cậu	1.034	x				Đã ghi vốn GD 2016-2020
20	QHC đô thị An Sơn	2.734			x		Tạm tính
21	QHC đô thị Lại Sơn	3.140			x		Tạm tính
22	QHC đô thị Thuận Hưng	1.034			x		Tạm tính
23	QHC đô thị Xẻo Nhàu	1.034			x		Tạm tính
24	QHC đô thị Nam Du	2.851			x		Tạm tính
25	QHC đô thị Thổ Sơn	2.629		x			Tạm tính

STT	Tên quy hoạch	Kinh phí dự kiến (triệu đồng)	Kế hoạch triển khai				Ghi chú
			Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	
26	QHC đô thị Mỹ Lâm	1.034				x	Tạm tính
27	QHC đô thị Vĩnh Phú (Giang Thành)	1.034				x	Tạm tính
28	QHC đô thị Thạnh Đông A (Tân Hiệp)	1.034				x	Tạm tính
29	QHC đô thị Thạnh Đông (Tân Hiệp)	1.034				x	Tạm tính
30	QHC đô thị Cây Dương (Tân Hiệp)	1.034				x	Tạm tính
31	QHC đô thị Định An (Gò Quao)	1.034				x	Tạm tính
32	QHC đô thị Long Thạnh (Giồng Riềng)	1.034				x	Tạm tính
33	QHC đô thị Bình Minh (Vĩnh Thuận)	1.034				x	Tạm tính
34	QHC đô thị Nhà Ngang (U Minh Thượng)	1.034				x	Tạm tính

Ghi chú:

1. Nhiệm vụ Điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Rạch Giá đến năm 2040 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 689/QĐ-UBND ngày 19/3/2020.

2. Nhiệm vụ quy hoạch chung thành phố và khu kinh tế cửa khẩu Hà Tiên đến năm 2040 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 29/QĐ-TTg ngày 07/01/2020.

3. Quy hoạch chung thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang đến năm 2040 theo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn 739/TTg-CN ngày 08/6/2018.

4. Nhiệm vụ Điều chỉnh Quy hoạch chung đô thị Kiên Lương huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang đến năm 2040, tỷ lệ 1/10.000 đã được UBND tỉnh phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch tại Quyết định số 2957/QĐ-UBND ngày 27/12/2019 và Quyết định số 1325/QĐ-UBND ngày 08/06/2020.

5. Quy hoạch chung đô thị Tân Hiệp, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang đã được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương lập mới tại Công văn số 1897/VP-KTCN ngày 06/4/2020.

6. Quy hoạch chung đô thị Minh Lương theo ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 1370/VP-KTCN ngày 16/3/2020.

7. Quy hoạch chung đô thị mới Tắc Cậu, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đến năm 2025, tỷ lệ 1/2000 đã được UBND tỉnh phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch tại Quyết định số 2659/QĐ-UBND ngày 23/11/2018.

8. Quy hoạch chung đô thị Giồng Riềng, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang đã được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương lập mới tại Công văn số 3006/VP-KTCN ngày 26/05/2020.

9. Quy hoạch chung đô thị Gò Quao, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang đã được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương lập mới tại Công văn số 3006/VP-KTCN ngày 26/05/2020.

10. Quy hoạch chung đô thị Thứ Ba, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang đã được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương lập mới tại Công văn số 3854/VP-KTCN ngày 30/06/2020.

11. Nhiệm vụ Quy hoạch chung đô thị Thứ 11 đến năm 2030, tỷ lệ 1/2000 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2684/QĐ-UBND ngày 25/11/2019.

12. Quy hoạch chung đô thị U Minh Thượng, huyện U Minh Thượng đã được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương lập mới tại Công văn số 6181/VP-KT ngày 05/10/2020.

Phụ lục IV
BẢNG TỔNG HỢP KINH PHÍ DỰ KIẾN LẬP CÁC QHXD VÙNG LIÊN
HUYỆN, VÙNG HUYỆN VÀ QUY HOẠCH CHUNG ĐÔ THỊ
(Kèm theo Kế hoạch số 148 /KH-UBND ngày 23 /7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Tên quy hoạch	Thành tiền (triệu đồng)					
		Giai đoạn 2020-2024	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
I	QHXD Vùng liên huyện	17.024				8.152	8.872
II	QHXD Vùng huyện	25.629	4.532	21.097			
III	Quy hoạch chung đô thị	91.635	18.926	22.013	19.861	21.529	9.306
	TỔNG CỘNG	134.288	23.458	43.110	19.861	29.681	18.178